

Số: 473 /TB-CTSV

Cần Thơ, ngày 19 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO
Kết quả học bổng “Phân bón Cà Mau – Hạt Ngọc Mùa Vàng”
Năm học 2026 – 2027

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị có liên quan

Theo thông tin nhận được của Ban điều hành chương trình học bổng “Phân bón Cà Mau – Hạt Ngọc Mùa Vàng”, năm học 2026 - 2027; Phòng Công tác sinh viên xin thông báo kết quả xét cấp học bổng như sau:

1. Danh sách sinh viên được xét cấp học bổng:

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngành - Khóa	Đơn vị	Lĩnh vực	Đối tượng	Ghi chú
1.	B2403232	Lý Thanh An	Công nghệ sinh học- K50	Viện CNSH & TP	Nông nghiệp, kỹ thuật nông nghiệp, công nghệ sinh học, sinh học ứng dụng và các lĩnh vực công nghệ phục vụ sản xuất nông nghiệp	HT: 3,58 - Giỏi; RL: 99 - Xuất sắc	
2.	B2403288	Trương Thị Anh Thư	Công nghệ sinh học - K50			HT: 3,35 - Giỏi; RL: 84 - Tốt	GCN Hộ Cận nghèo
3.	B2403336	Trịnh Lê Trúc Ly	Công nghệ sinh học - K50			HT: 3,81 - Xuất sắc; RL: 97 - Xuất sắc	
4.	B2403346	Lê Thị Quỳnh Như	Công nghệ sinh học - K50			HT: 3,82 - Xuất sắc; RL: 91 - Xuất sắc	
5.	B2403417	Phan Thị Minh Ngọc	Công nghệ sinh học - K50			HT: 3,76 - Xuất sắc; RL: 93 - Xuất sắc	
6.	B2503292	Lưu Hoàng Kha	Công nghệ sinh học - K51			HT: 3,56 - Giỏi; RL: 98 - Xuất sắc	
7.	B2503338	Nguyễn Thị Mỹ Âu	Công nghệ sinh học - K51			HT: 3,63 - Xuất sắc; RL: 91 - Xuất sắc	
8.	B2503442	Huỳnh Kim Quỳnh	Công nghệ sinh học - K51			HT: 3,44 - Giỏi; RL: 90 - Xuất sắc	
9.	B2503455	Nguyễn Khả Trúc	Công nghệ sinh học - K51			HT: 3,77 - Xuất sắc; RL: 94 - Xuất sắc	

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngành - Khóa	Đơn vị	Lĩnh vực	Đối tượng	Ghi chú
10.	B2602746	Đặng Quốc Huy	Công nghệ sinh học- K52			21,1	Có xác nhận HCKK
11.	B2403897	Hoàng Tuấn Anh	Bảo vệ thực vật - K50	Trường Nông nghiệp		HT: 3,84 - Xuất sắc; RL: 97 - Xuất sắc	
12.	B2403904	Võ Thị Thúy Bình	Bảo vệ thực vật - K50			HT: 3,64 - Xuất sắc; RL: 89 - Tốt	
13.	B2403935	Nguyễn Hữu Lộc	Bảo vệ thực vật - K50			HT: 3,7 - Xuất sắc; RL: 90 - Xuất sắc	
14.	B2403938	Trần Tiểu My	Bảo vệ thực vật - K50			HT: 3,58 - Giỏi; RL: 95 - Xuất sắc	
15.	B2403941	Nguyễn Mai Kim Ngân	Bảo vệ thực vật - K50			HT: 3,51 - Giỏi; RL: 95 - Xuất sắc	
16.	B2404011	Tạ Anh Hậu	Bảo vệ thực vật - K50			HT: 3,7 - Xuất sắc; RL: 94 - Xuất sắc	Có xác nhận HCKK
17.	B2404013	Phạm Huy Hoàng	Bảo vệ thực vật - K50			HT: 3,64 - Xuất sắc; RL: 93 - Xuất sắc	Có xác nhận HCKK
18.	B2404172	Chau Va Vuông	Bảo vệ thực vật - K50			HT: 3,54 - Giỏi; RL: 94 - Xuất sắc	Có xác nhận HCKK
19.	B2504031	Cao Trí Văn	Bảo vệ thực vật - K51			HT: 3,69 - Xuất sắc; RL: 95 - Xuất sắc	
20.	B2611393	Võ Cao Thảo Như	Sinh học ứng dụng- K52			20,64	Có xác nhận HCKK
21.	B2403808	Thạch Ngọc Hân	Hóa học - K50	Trường Khoa học Tự nhiên	Hóa học, kỹ thuật hóa học, hóa dầu và các lĩnh vực liên quan đến	HT: 3,02 - Khá; RL: 84 - Tốt	Có xác nhận HCKK
22.	B2406837	Nguyễn Nhật Phong	Hóa dược - K50			HT: 3,61 - Xuất sắc; RL: 93 - Xuất sắc	

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngành - Khóa	Đơn vị	Lĩnh vực	Đối tượng	Ghi chú	
23.	B2503784	Trương Thanh Khánh	Hóa học - K51		công nghệ sản xuất phân bón, hóa chất	HT: 3,82 - Xuất sắc; RL: 83 - Tốt		
24.	B2503785	Trần Đăng Khoa	Hóa học - K51			HT: 3,93 - Xuất sắc; RL: 90 - Xuất sắc		
25.	B2503810	Lê Phương Thảo	Hóa học - K51			HT: 3,77 - Xuất sắc; RL: 86 - Tốt		
26.	B2503837	Nguyễn Tuấn Khôi	Hóa học - K51			HT: 3,63 - Xuất sắc; RL: 89 - Tốt		
27.	B2503838	Nguyễn Chí Linh	Hóa học - K51			HT: 3,58 - Giỏi; RL: 83 - Tốt		
28.	B2503859	Lưu Minh Tài	Hóa học - K51			HT: 3,58 - Giỏi; RL: 93 - Xuất sắc		
29.	B2503873	Huỳnh Nguyên Như Ý	Hóa học - K51			HT: 3,72 - Xuất sắc; RL: 93 - Xuất sắc		
30.	B2503874	Trần Ngọc Như Ý	Hóa học - K51			HT: 3,83 - Xuất sắc; RL: 96 - Xuất sắc		
31.	B2408656	La Mai Trâm	Công nghệ kỹ thuật hóa học - K50			Trường Bách khoa	HT: 3,61 - Xuất sắc; RL: 87 - Tốt	
32.	B2408694	Nguyễn Kim Ngân	Công nghệ kỹ thuật hóa học - K50				HT: 3,76 - Xuất sắc; RL: 96 - Xuất sắc	
33.	B2408721	Nguyễn Phạm Hồng Vân	Công nghệ kỹ thuật hóa học - K50	HT: 3,57 - Giỏi; RL: 99 - Xuất sắc				
34.	B2408724	Huỳnh Hà Ngọc Vy	Công nghệ kỹ thuật hóa học - K50	HT: 3,56 - Giỏi; RL: 83 - Tốt				
35.	B2509476	Dương Thị Yến Duy	Công nghệ kỹ thuật hóa học - K51	HT: 3,77 - Xuất sắc; RL: 85 - Tốt				

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngành - Khóa	Đơn vị	Lĩnh vực	Đối tượng	Ghi chú
36.	B2509496	Nguyễn Tiết Lô	Công nghệ kỹ thuật hóa học - K51			HT: 3,71 - Xuất sắc; RL: 91 - Xuất sắc	
37.	B2509557	Phạm Trần Hoài Khánh	Công nghệ kỹ thuật hóa học - K51			HT: 3,88 - Xuất sắc; RL: 97 - Xuất sắc	
38.	B2509575	Trần Thị Cẩm Nhung	Công nghệ kỹ thuật hóa học - K51			HT: 3,82 - Xuất sắc; RL: 94 - Xuất sắc	
39.	B2509578	Nguyễn Hà Phi	Công nghệ kỹ thuật hóa học - K51			HT: 3,68 - Xuất sắc; RL: 93 - Xuất sắc	
40.	B2509598	Võ Thị Cẩm Tú	Công nghệ kỹ thuật hóa học - K51			HT: 3,68 - Xuất sắc; RL: 96 - Xuất sắc	
41.	B2610931	Vũ Thị Hồng Nhung	Công nghệ kỹ thuật hóa học- K52			25,6	Mồ côi Cha, Mẹ khuyết tật
42.	B2406254	Trần Quốc Cường	Kỹ thuật cơ điện tử - K50		Điện, điện tử, điều khiển, tự động hóa và các lĩnh vực kỹ thuật phục vụ vận hành, sản xuất công nghiệp	HT: 3,69 - Xuất sắc; RL: 95 - Xuất sắc	
43.	B2410547	Nguyễn Trung Hậu	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa - K50			HT: 3,51 - Giỏi; RL: 86 - Tốt	
44.	B2410569	Huỳnh Quang Minh	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa - K50			HT: 3,69 - Xuất sắc; RL: 95 - Xuất sắc	
45.	B2511558	Nguyễn Thị Hiền Muội	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa - K51			HT: 3,87 - Xuất sắc; RL: 95 - Xuất sắc	
46.	B2511577	Lê Trung Tấn	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa - K51			HT: 3,81 - Xuất sắc; RL: 88 - Tốt	GCN Hộ Cận nghèo
47.	B2511580	Phan Minh Thắng	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa - K51			HT: 3,96 - Xuất sắc; RL: 96 - Xuất sắc	
48.	B2511594	Bùi Nguyễn Tuyên	Kỹ thuật điều khiển và tự			HT: 3,72 - Xuất sắc;	

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngành - Khóa	Đơn vị	Lĩnh vực	Đối tượng	Ghi chú
			động hóa - K51			RL: 93 - Xuất sắc	
49.	B2608897	Lê Hoàng Phúc	Kỹ thuật điện- K52			23,39	Có xác nhận HCKK
50.	B2608925	Trần Quốc Bảo	Kỹ thuật điện- K52			23,9	Có xác nhận HCKK
51.	B2401853	Mai Diễm Huỳnh	Quản trị kinh doanh (chương trình chất lượng cao) - K50			HT: 3,69 - Xuất sắc; RL: 92 - Xuất sắc	
52.	B2401875	Mạch Nhật Thịnh	Quản trị kinh doanh (chương trình chất lượng cao) - K50			HT: 3,7 - Xuất sắc; RL: 91 - Xuất sắc	GCN Hộ Cận nghèo
53.	B2402809	Lê Thị Bích Thủy	Marketing - K50			HT: 3,68 - Xuất sắc; RL: 92 - Xuất sắc	Có xác nhận HCKK
54.	B2402822	Huỳnh Diệp Văn	Marketing - K50			HT: 3,85 - Xuất sắc; RL: 96 - Xuất sắc	
55.	B2402861	Phạm Thế Quang	Marketing - K50			HT: 3,89 - Xuất sắc; RL: 98 - Xuất sắc	
56.	B2501542	Lý Thị Thùy Duyên	Quản trị kinh doanh - K51			HT: 3,73 - Xuất sắc; RL: 95 - Xuất sắc	
57.	B2501579	Nguyễn Thị Kim Thương	Quản trị kinh doanh - K51			HT: 3,61 - Xuất sắc; RL: 92 - Xuất sắc	
58.	B2501777	Đinh Hoàng Bi	Quản trị kinh doanh (chương trình chất lượng cao) - K51			HT: 3,64 - Xuất sắc; RL: 90 - Xuất sắc	
59.	B2502644	Phan Thị Bích Hồng	Marketing - K51			HT: 3,85 - Xuất sắc; RL: 81 - Tốt	Có xác nhận HCKK
60.	B2602458	Huỳnh Ngọc Như	Marketing - K52			25	Mồ côi cha mẹ

Tổng số theo danh sách có **60** sinh viên.

2. Giá trị suất học bổng:

Năm học 2026 – 2027, mỗi suất học bổng trị giá **7.000.000** đồng (Bảy triệu đồng).

3. Thời gian và địa điểm nhận học bổng: sẽ có thông báo sau

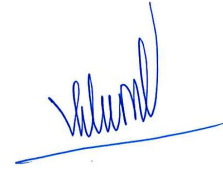
Phòng Công tác Sinh viên xin thông tin đến Quý Thủ trưởng các đơn vị có liên quan được rõ.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: CTSV.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thanh Tường